

Số: 820 /QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 25 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 04/TTr-SCT ngày 30/01/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương được công bố tại Quyết định số 819 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm Công báo;
- Cổng Thông tin ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, LH, ĐL.59

**CHỦ TỊCH**



The seal is circular with the text "ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA" around the perimeter. In the center, there is a five-pointed star and a traditional symbol of the province.

**Lê Đức Vinh**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI  
QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 820/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của  
Chủ tịch UBND tỉnh)*

1. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (Mã số TTHC: BCT-275440, có 01 quy trình)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	0.5	+ Giấy biên nhận hồ sơ. + Đối với yêu cầu hoàn thiện: báo cáo kết quả khắc phục theo Mẫu 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương
B2	Phân công phòng chuyên môn thẩm định: - Đối với cơ sở sản xuất: Phòng Quản lý Công nghiệp thực hiện - Đối với cơ sở kinh doanh: Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu thực hiện - Đối với cơ sở vừa sản xuất, vừa kinh doanh: Phòng Quản lý Công nghiệp chủ trì, phối hợp Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu thực hiện	Lãnh đạo Sở	0.5	Phiếu chuyển hồ sơ
B3	Phân công chuyên viên thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu	0.5	Phiếu chuyển hồ sơ

B4	Thẩm định, trình Lãnh đạo phòng:	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu		
B4.1	Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, người xử lý dự thảo văn bản yêu cầu cơ sở bổ sung hồ sơ không quá 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. Quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà cơ sở không có phản hồi, thì hồ sơ không còn giá trị.	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu	1.5	- Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ
B 4.2	Trường hợp sau khi kiểm tra hồ sơ đáp ứng yêu cầu thì thực hiện thẩm định thực tế tại cơ sở của đơn vị theo quy định: + Trường hợp kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở “Đạt” thì dự thảo GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. + Trường hợp kết quả thẩm định “Không đạt” thì ghi rõ lý do trong Biên bản thẩm định và dự thảo văn bản thông báo tới cơ quan quản lý địa phương để giám sát và yêu cầu cơ sở không được hoạt động cho đến khi được cấp GCN.	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu	10	- Biên bản thẩm định - Văn bản thông báo (nếu thẩm định không đạt) - Dự thảo GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.(nếu thẩm định đạt)
B4.3	Trường hợp để tổ chức thẩm định lại: Trường hợp “Chờ hoàn thiện” thì ghi rõ lý do trong Biên bản thẩm định và cơ sở phải thực hiện khắc phục theo yêu cầu của Đoàn thẩm định, thời gian khắc phục tối đa là 60 ngày và công dân, tổ chức nộp văn bản khắc phục về Bộ phận một cửa Sở Công Thương và tiến hành thẩm định lại	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu	8,5 ngày	- Biên bản thẩm định; - Dự thảo GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm
B5	Xét duyệt trình Lãnh đạo Sở: Kiểm tra nội dung đề xuất của chuyên viên: - Nếu đồng ý: ký nháy tờ trình,	Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu	1	- Biên bản thẩm định; - Dự thảo văn bản thông báo (nếu có) - Dự thảo GCN cơ sở

	trình Lãnh đạo Sở xem xét. - Nếu không đồng ý: Quay lại bước B4.			đủ điều kiện an toàn thực phẩm
B6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	1	- GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm - Văn bản thông báo (nếu có)
B7	Trả kết quả: + Giấy chứng nhận, văn bản đề nghị hoàn thiện và thu phí. + văn bản thông báo bổ sung hồ sơ. (Nếu hồ sơ yêu cầu bổ sung hoặc chờ hoàn thiện, sau khi trả thông báo tiếp nhận, tổ chức, công dân nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa và quay lại Bước 1)	Bộ phận một cửa		- Văn bản thông báo bổ sung, văn bản yêu cầu hoàn thiện. - Giấy chứng nhận

2. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (Mã số TTHC: BCT-275441, có 02 quy trình)

2.1 Trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi GCN hết hiệu lực.

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	0.5	+ Giấy biên nhận hồ sơ; + đối với yêu cầu hoàn thiện: báo cáo kết quả khắc phục theo Mẫu 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương

B2	<p>Phân công phòng chuyên môn thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với cơ sở sản xuất: Phòng Quản lý Công nghiệp thực hiện</li> <li>- Đối với cơ sở kinh doanh: Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu thực hiện</li> <li>- Đối với cơ sở vừa sản xuất, vừa kinh doanh: Phòng Quản lý Công nghiệp chủ trì, phối hợp Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu thực hiện</li> </ul>	Lãnh đạo Sở	0.5	Phiếu chuyển hồ sơ
B3	Phân công chuyên viên thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu	0.5	Phiếu chuyển hồ sơ
B4	Thẩm định, trình Lãnh đạo phòng:	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu		
B4.1	<p>Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, người xử lý dự thảo văn bản yêu cầu cơ sở bổ sung hồ sơ không quá 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. Quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà cơ sở không có phản hồi, thì hồ sơ không còn giá trị.</p>	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu	1.5	- Văn bản thông báo bổ sung hồ sơ
B 4.2	<p>Trường hợp sau khi thẩm định hồ sơ đáp ứng yêu cầu thì thực hiện thẩm định thực tế tại cơ sở của đơn vị theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở “Đạt” thì dự thảo GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</li> <li>+ Trường hợp kết quả thẩm định “Không đạt” thì ghi rõ lý do trong Biên bản thẩm định và dự thảo văn bản thông báo tới cơ quan quản lý địa phương để giám sát và yêu cầu cơ sở không được hoạt động cho đến khi được cấp GCN.</li> </ul>	Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu	10	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Biên bản thẩm định</li> <li>- Văn bản thông báo (nếu thẩm định không đạt)</li> <li>- Dự thảo GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.(nếu thẩm định đạt)</li> </ul>

B4.3	<p>Trường hợp để tổ chức thẩm định lại:</p> <p>Trường hợp “Chờ hoàn thiện” thì ghi rõ lý do trong Biên bản thẩm định và cơ sở phải thực hiện khắc phục theo yêu cầu của Đoàn thẩm định, thời gian khắc phục tối đa là 60 ngày và công dân, tổ chức nộp văn bản khắc phục về Bộ phận một cửa Sở Công Thương và tiến hành thẩm định lại.</p>	<p>Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu</p>	<p>8,5 ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản thẩm định;</li> <li>- Dự thảo GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm</li> </ul>
B5	<p>Xét duyệt trình Lãnh đạo Sở:</p> <p>Kiểm tra nội dung đề xuất của chuyên viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu đồng ý: ký nháy tờ trình, trình Lãnh đạo Sở xem xét.</li> <li>- Nếu không đồng ý: Quay lại bước B4</li> </ul>	<p>Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu</p>	<p>1</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản thẩm định;</li> <li>- Dự thảo văn bản thông báo (nếu có)</li> <li>- Dự thảo GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm</li> </ul>
B6	<p>Ký duyệt</p>	<p>Lãnh đạo Sở</p>	<p>1</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm</li> <li>- Văn bản thông báo (nếu có)</li> </ul>
B7	<p>Trả kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy chứng nhận, văn bản đề nghị hoàn thiện và thu phí.</li> <li>+ văn bản thông báo bổ sung hồ sơ.</li> </ul> <p>(Nếu hồ sơ yêu cầu bổ sung hoặc chờ hoàn thiện, sau khi trả thông báo tiếp nhận, tổ chức, công dân nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa và quay lại Bước 1)</p>	<p>Bộ phận một cửa</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản thông báo bổ sung, văn bản yêu cầu hoàn thiện.</li> <li>- Giấy chứng nhận.</li> </ul>

2.2 Trường hợp cấp lại do GCN bị mất hoặc bị hỏng; Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	0.25	Giấy biên nhận hồ sơ
B2	Phân công phòng chuyên môn thẩm định:	Lãnh đạo Sở	0.25	Phiếu chuyển hồ sơ

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với cơ sở sản xuất: Phòng Quản lý Công nghiệp thực hiện</li> <li>- Đối với cơ sở kinh doanh: Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu thực hiện</li> <li>- Đối với cơ sở vừa sản xuất, vừa kinh doanh: Phòng Quản lý Công nghiệp chủ trì, phối hợp Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu thực hiện</li> </ul>			
B3	Phân công chuyên viên thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu	0.25	Phiếu chuyển hồ sơ
B4	<p>Thẩm định, trình Lãnh đạo phòng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nội dung hồ sơ không phù hợp với hồ sơ lưu, người xử lý Dự thảo văn bản từ chối cấp lại và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu thì Dự thảo GCN đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh do Sở Công Thương thực hiện, trình lãnh đạo phòng kiểm tra.</li> </ul>	Chuyên viên Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu	1.75	Dự thảo GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc văn bản từ chối cấp lại GCN.
B5	Xét duyệt trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp/Quản lý Xuất nhập khẩu	0.25	Dự thảo GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc văn bản từ chối cấp lại GCN.
B6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	0.25	Dự thảo GCN cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc văn bản từ chối cấp lại GCN.
B7	Trả kết quả	Bộ phận một cửa		Kết quả